

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày 12-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhu

Bà Lê Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đoàn Trọng NGH, sinh ngày 01/01/1998, tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp). CCCD số 082098013307. HKTT và nơi ở hiện tại: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Đoàn Văn S (1962, đã chết), mẹ là Nguyễn Thị Bé T (1964, đã chết); Chưa có vợ con; Tiền án: 03 lần, Ngày 07/4/2021, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2021, chưa chấp hành xong án phí. Ngày 11/4/2023, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2024, chấp hành xong án phí ngày 21/6/2023. Ngày 05/9/2024, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2025, chưa chấp hành xong án phí; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp, học đến lớp 01 nghỉ học. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2025 cho đến nay. (Có mặt)

Bị hại:

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1953 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.
Người có quyền lợi, NGH vụ liên quan:
- Nguyễn Quốc D, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Trọng NGH có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ ngày 01/8/2025, NGH mượn xe mô tô loại Wave, biển số 63D1-07987 của anh ruột là Đoàn Văn Rô, sinh năm 1993, cư trú ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp để đi làm căn cước công dân.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, NGH điều khiển xe đến chùa Từ Ân ở ấp An Hòa, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp để lễ phật thì gặp bà Nguyễn Thị Lùng, sinh năm 1953, cư trú ấp An Hòa, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp là trụ trì chùa Từ Ân, NGH nói chuyện với bà Lùng và đi đốt nhang xung quanh chùa rồi điều khiển xe rời đi.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, do hết tiền tiêu xài nên NGH nảy sinh ý định quay lại chùa Từ Ân để tìm tài sản trộm cắp, NGH điều khiển xe mô tô biển số 63D1-07987 quay lại chùa quan sát thấy không có người nên đi ra phía gian nhà sau của chùa trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng và 03 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại Iphone 6S Plus, dung lượng 128 GB màu xám; 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh, dung lượng 256GB; 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, dung lượng 128GB, tất cả tài sản trên của bà Lùng được để trong 01 rổ nhựa đặt trên giường.

Sau đó, 03 điện thoại trộm được NGH chia ra bỏ vào hai túi quần hai bên, còn tiền NGH bỏ vào túi quần sau, rồi điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại di động Dũng Mobile ở ấp Hòa Phúc, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp bán điện thoại di động Iphone 11 Pro cho anh Nguyễn Quốc Dũng, sinh năm 1990, cư trú ấp Mỹ Thị B, xã Y, tỉnh Đồng Tháp là chủ cửa hàng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi tiêu xài hết 840.000 đồng tiền bán điện thoại, NGH đem 02 điện thoại di động và số tiền 1.160.000 đồng còn lại về nhà cất giấu.

Phát hiện bị mất trộm tài sản, bà Nguyễn Thị Lùng trình báo Công an xã Hội Cư. Đến ngày 02/8/2025, qua quá trình truy xét NGH bị Công an xã Hội Cư triệu tập. Qua làm việc NGH đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại tài sản đã trộm cắp.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1525/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 điện thoại Iphone 6S Plus, dung lượng 128 GB màu xám trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh, dung

lượng 256GB trị giá 3.167.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, dung lượng 128GB trị giá 5.333.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 9.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đoàn Trọng NGH đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- Tiền Việt Nam 1.160.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6S Plus, dung lượng 128 GB màu xám và 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, dung lượng 128GB do Đoàn Trọng NGH tự nguyện giao nộp;

- 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh, dung lượng 256GB do anh Nguyễn Quốc Dũng tự nguyện giao nộp;

- 01 xe mô tô loại Wave, biển số 63D1-07987 do anh Đoàn Văn Rô, sinh năm 1993, cư trú ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu.

Về xử lý vật chứng: Kết quả điều tra xác định anh Đoàn Văn Rô không biết NGH mượn xe để sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, ngày 08/8/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Rô xe mô tô biển số 63D1-07987; ngày 03/10/2025 trao trả cho bà Nguyễn Thị Lùng 03 điện thoại di động và số tiền 1.000.000 đồng. Còn lại số tiền 160.000 đồng, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Lùng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Đoàn Trọng NGH bồi thường. Riêng anh Nguyễn Quốc Dũng yêu cầu NGH bồi thường 1.000.000 đồng là tiền NGH bán điện thoại cho anh Dũng, NGH đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Đối với anh Nguyễn Quốc Dũng không biết điện thoại di động Đoàn Trọng NGH bán cho mình là do trộm cắp mà có và anh Đoàn Văn Rô không biết việc NGH mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSKV5 ngày 12/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSDN) khu vực 5 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Đoàn Trọng NGH về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- * Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Trọng NGH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Trọng NGH từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- * Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đoàn Trọng NGH bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quốc Dũng.

- * Xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 160.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Xét trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

[2] Bà Lùng, anh Dũng vắng mặt. Xét, việc vắng mặt này không ảnh hưởng hoặc trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Trọng NGH đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ việc lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lấy trộm số tiền 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6S Plus, dung lượng 128 GB màu xám trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh, dung lượng 256GB trị giá 3.167.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, dung lượng 128GB trị giá 5.333.000 đồng của bị hại như đã trình bày trên tại phần nội dung vụ án có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.500.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo NGH đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn Quốc Dũng không biết điện thoại di động bị cáo bán cho mình là do trộm cắp mà có và anh Đoàn Văn Rô không biết việc bị cáo mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự. Nên không đặt ra xem xét.

[4] Xét về nhân thân:

Bị cáo có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Ngày 07/4/2021, bị TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù; ngày 11/4/2023, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù; ngày 05/9/2024, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, mà bị cáo vẫn không rút kinh nghiệm bản thân, không thay đổi mà vẫn thực hiện lại chính hành vi này tại chùa Từ Ân với giá trị tài sản trộm cao hơn trước, điều này thể hiện thái độ rất xem thường pháp luật và đạo đức xã hội của bị cáo. Nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức

hình phạt nghiêm khắc, thích đáng để nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có trách nhiệm với gia đình, có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét lượng hình phù hợp đối với bị cáo đúng luật định.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Ngày 08/8/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 63D1-07987 cho anh Đoàn Văn Rô. Nên không đặt ra xem xét.

Ngày 03/10/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 điện thoại Iphone 6S Plus, dung lượng 128 GB màu xám, 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, dung lượng 128GB, 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh, dung lượng 256GB và số tiền 1.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Lùng. Nên không đặt ra xem xét.

Số tiền 160.000 đồng là tiền bị cáo chưa sử dụng hết trong số tiền 1.000.000 đồng từ việc bán tài sản trộm, hiện đang lưu giữ tại kho của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đồng Tháp. Xét, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án là cần thiết, phù hợp luật định.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Xét, buộc bị cáo bồi thường là có căn cứ.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Xét, lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; 38, 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 292, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, khoản 2 Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự; Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Luật số 99/2025/QH15, ngày 27/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Trọng NGH đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trọng NGH **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2025.

2. Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc Dũng số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành chậm thi hành đối với phần tiền phải trả cho người được thi hành án thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Xử lý vật chứng:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 160.000 đồng tại kho của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đồng Tháp theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSKV5, ngày 12/11/2025 của VKSND khu vực 5 - Đồng Tháp để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các bị hại, người có quyền lợi, NGH vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

